TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-ST
Ngày: 14/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông DƯƠNG NGUYÊN KIM

Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông HOÀNG VĂN TÂM;

2/ Ông DƯƠNG HỒNG VINH.

- Thư ký phiên tòa: Bà NGUYỄN THỊ THANH NHI - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông TRẦN DUY NGUYÊN - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bình Thuận xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 60/2021/HSST ngày 14 tháng 7 năm 2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2021, Thông báo thời gian, địa điểm mở phiên tòa xét xử vụ án Hình sự sơ thẩm số 60/2021/TB-TA, ngày 01 tháng 9 năm 2021; đối với bị cáo:

Trần Xuân L. Tên gọi khác: Không có;

- Giới tính: Nam
- Sinh năm 1978, tại Bình Thuận;
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn S, xã M, huyện N, tỉnh Bình Thuận;
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa;
- Trình độ học vấn: Lớp 04/12;
- Nghề nghiệp: Làm nông;
- Tiền án, tiền sự: Không;

*** Quan hệ gia đình:**

- Cha: Trần Văn N (Đã chết);
- Mẹ: Đặng Thị R, sinh năm: 1943 (Già yếu);

- Gia đình bị cáo có có 08 anh, chị em ruột; lớn nhất sinh năm 1964, nhỏ nhất sinh năm 1983, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình.

- Vợ: Trần Thị Thái L, sinh năm 1978, nghề nghiệp: Nội trợ.

- Con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tất cả hiện trú tại: Thôn S, xã M, huyện N, tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 30 tháng 3 năm 2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà: Trần Thị Thái L, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Trú tại: Thôn S, xã M, huyện N, tỉnh Bình Thuận Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy (Heroin) nên vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 3 năm 2021 Trần Xuân L liên lạc với một người tên T *(hiện không xác định được nhân thân, lai lịch)* hỏi mua một gói ma túy với giá 2.200.000 đồng và hẹn gặp nhau tại khu vực phía trước cổng bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Thuận. Trần Xuân L đến địa điểm mà 2 bên đã hẹn nêu trên thì gặp một người thanh niên đeo khẩu trang *(không nhớ đặc điểm, hình dáng, khuôn mặt)* đi đến và đưa cho Trần Xuân L một gói nylon, bên trong có chứa ma túy (Heroine), thấy vậy Trần Xuân L liền đưa 2.200.000 đồng cho người thanh niên trên. Sau đó, Trần Xuân L đem gói nylon bên trong có chứa ma túy vừa mua được về nhà, lấy một ít ma túy ra để sử dụng, số ma túy còn lại Trần Xuân L vẫn để trong gói nylon và để vào trong ví da (màu đen) rồi cất giấu trên tủ gỗ trong nhà Trần Xuân L (gần vị trí Trần Xuân L ngồi sử dụng ma túy). Đến khoảng 21 giờ 45 phút, cùng ngày thì lực lượng Công an tiến hành kiểm tra, thu giữ trong ví da màu đen, để trên tủ gỗ có 01 gói nylon được hàn kín kích thước (07 x 04) cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ bên trong có chứa chất bột, dạng rắn màu trắng. Tại Cơ quan Cánh sát Điều tra Công an huyện N, Trần Xuân L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số 396/KLGĐ-PC09, ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận, chất tinh thể màu trắng chứa trong gói nylon được hàn kín kích thước (07 x 04) cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ thu giữ của Trần Xuân L là loại ma túy Heroine, có khối lượng 1,4955 gam.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Xuân L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai nhận mua ma túy về để sử dụng cho cá nhân.

** Tang vật tạm giữ gồm:*

01 gói nylon được hàn kín có kích thước (07 x 04) cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ bên trong có 1,3496 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 dao lam màu đen kích thước (4,3 x 2,2) cm, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng đồng (không rõ hình dạng); 01 ví da màu đen, kích thước (23,8 x 9,5) cm; 01 tờ tiền 1.000 đồng được cuộn tròn, là công cụ dùng vào việc phạm tội (hút ma túy). Những vật chứng trên là công cụ phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKSHTN-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Trần Xuân L về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", quy định tại khoản điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Trần Xuân L:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Trần Xuân L phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Về hình phạt:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; khoản 1 Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Xuân L từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời hạn áp dụng hình phạt tính từ ngày 30 tháng 3 năm 2021.

Bị cáo Trần Xuân L không tranh luận chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện N và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Xuân L tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, các vật

chứng đã thu giữ và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu điều tra về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở để kết luận:

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 30 tháng 3 năm 2021, Trần Xuân L đã mua ma túy của một đối tượng tên T (*không xác định được nhân thân, lai lịch)* đem về nhà tại thôn S, xã M, huyện N, tỉnh Bình Thuận lấy một ít ra để sử dụng, còn lại 1,4955 gam Heroine Trần Xuân L để vào trong ví da màu đen rồi cất giấu trên tủ gỗ tại nhà Trần Xuân L. Đến khoảng 21 giờ 45 phút thì bị lực lượng Công an huyện N tiến hành kiểm tra phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Trần Xuân L cho thấy bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, là một trong những căn nguyên làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội, bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện, Nhà nước nghiêm cấm và nghiêm khắc xử lý đối với mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ … trái phép chất ma túy nhưng bị cáo bất chấp hậu quả pháp lý. Rõ ràng hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Trần Xuân L là hành vi cố ý, đã trực tiếp xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, hơn nữa còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương, đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề xuất của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy là hợp lý vì quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thể hiện sự thành khẩn; bị cáo có nhân thân tốt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có.

[4] Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải xử lý và áp dụng những hình phạt nghiêm khắc tương xứng để trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh chống tội phạm.

[5] Quá trình điều tra vụ án Trần Xuân L khai nguồn gốc ma túy tàng trữ và bị bắt quả tang vào ngày 30 tháng 3 năm 2021, bị cáo Trần Xuân L khai mua từ đối tượng tên T nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch. Do không xác định được nhân thân, địa chỉ của đối tượng này nên không có căn cứ để xử lý.

Việc xử lý như trên là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên không đặt ra để xử lý nữa.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 gói nylon được hàn kín có kích thước (07 x 04) cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ bên trong có 1,3496 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 dao lam màu đen kích thước (4,3 x 2,2) cm; 01 mảnh giấy bạc màu vàng đồng (không rõ hình dạng); 01 ví da màu đen, kích thước (23,8 x 9,5) cm. Những vật chứng nêu trên là công cụ, phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng cần phải tịch thu tiêu hủy. Tịch thu sung

công quỹ 01 (một) tờ tiền 1.000 đồng (bị cáo không có yêu cầu nhận lại) là công cụ bị cáo sử dụng hút ma túy.

(Hiện toàn bộ số tang vật trên đang tạm gửi tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 24 tháng 8 năm 2021).

[7] Về án phí**:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

TUYÊN BỐ: Trần Xuân L, phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

XỬ PHẠT: Trần Xuân L 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 30 tháng 3 năm 2021.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nylon được hàn kín có kích thước (07 x 04) cm, một đầu có khóa kéo màu đỏ bên trong có 1,3496 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 dao lam màu đen kích thước (4,3 x 2,2) cm, đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy bạc màu vàng đồng (không rõ hình dạng); 01 ví da màu đen, kích thước (23,8 x 9,5) cm.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) tờ tiền 1.000 đồng, là công cụ bị cáo sử dụng hút ma túy (bị cáo không có yêu cầu nhận lại), theo Biên lai thu tiền số 0003572, ngày 10/9/2021 của Chi cục thi hành án huyện N.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 8 năm 2021 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N.

Về án phí:

ÁP DỤNG: Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Trần Xuân L phải nộp 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (14/9/2021). Người có quyền kháng cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Nguyên Kim